

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 19-02-2020
V/v “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Bảo Ngọc

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Bá Thịnh

2. Ông Nguyễn Thế Phương

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phan Thu Hiền –Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ: Bà Trịnh Ngọc Hồng Nhung – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án thụ lý số: 509/2019/TLST-HNGĐ ngày 10/12/2019 về “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXX-ST ngày 17/01/2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/QĐST – HNGĐ ngày 05/02/2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Xuân M, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ 1, ấp C, xã S, thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Có mặt).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Tổ 1, ấp C, xã S, thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án nguyên đơn ông Nguyễn Xuân M trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị K qua một thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân, hôn nhân tự nguyện, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S, huyện T (nay là thị xã P), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu vào ngày 12/11/2003.

Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp, vợ chồng

thường xuyên cãi vã, không tìm thấy hạnh phúc khi chung sống. Từ năm 2015 đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không ai quan tâm đến nhau.

Nay ông nhận thấy không còn tình cảm với bà K nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà K.

Về con chung: Ông và bà K có 02 con chung là Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Mai Bảo N, sinh ngày 12/01/2012. Từ khi vợ chồng sống ly thân ông là người trực tiếp nuôi hai cháu, nay ly hôn ông có nguyện vọng nuôi hai cháu đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho bị đơn bà Nguyễn Thị K theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên bà K không đến Tòa án làm việc, không gửi văn bản thể hiện quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án. Vì vậy Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng để xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm:

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Đối với hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn, đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân M đối với bà Nguyễn Thị K

Về án phí: Ông M đóng án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, quan hệ pháp luật vụ án là: Tranh chấp ly hôn và nuôi con; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ.

Bà K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham dự phiên tòa sơ thẩm nhưng vẫn vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bà K theo quy định của pháp luật.

[2] *Về nội dung:* Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào các giấy tờ tài liệu do các đương sự cung cấp đã có đủ cơ sở để xác định: Ông Nguyễn Xuân M và bà Nguyễn Thị K tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn vào

ngày 12/11/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Sông Xoài, huyện Tân Thành (nay là thị xã Phú Mỹ), tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa các bên là hợp pháp.

Xét về quan hệ hôn nhân của vợ chồng ông M, bà K: Ông M xác định vợ chồng mâu thuẫn nên đã sống ly thân từ năm 2015 đến nay, Tại biên bản lấy lời khai để xác minh về tình trạng mâu thuẫn giữa vợ chồng ông M, bà K, do ông Nguyễn Mạnh Hùng là cha ruột của ông M cung cấp phù hợp trình bày của ông M, cụ thể như sau: Vợ chồng ông M, bà K sau khi kết hôn về chung sống cùng nhà với ông Hùng, thấy vợ chồng hay lời qua tiếng lại, đến khoảng giữa năm 2015 thì bà K tự ý bỏ nhà ra ngoài sống, để lại hai con cho ông bà nội và ông M nuôi, từ khi bỏ ra ngoài sống đến nay bà K hoàn toàn không đến thăm các con.

Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng ông M, bà K đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên đã tự động sống ly thân từ năm 2015 đến nay, áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc ly hôn của ông M đối với bà K.

Về con chung: Ông M và bà K có là Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Mai Bảo N, sinh ngày 12/01/2012.

Xét yêu cầu nuôi con và điều kiện nuôi con của nguyên đơn thấy: Từ khi ly thân, ông M là người trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung. Bà K không quan tâm con cái nên đã bỏ mặc các con để ông M nuôi mà đi không đến thăm con hay cấp dưỡng nuôi con. Bản thân cháu X và cháu N đều có nguyện vọng được sống với ông M, từ khi vợ chồng ly thân cả hai cháu Xuân và Ngọc đều được ông M chăm sóc tốt, cho học hành ổn định. Do đó xét về nguyện vọng của con, điều kiện nuôi con của ông M đồng thời để bảo đảm sự phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần cho các cháu cần giao các cháu X và N cho ông M trực tiếp nuôi là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông M không yêu cầu bà K cấp dưỡng nuôi con nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung: Ông M không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Tòa án không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Xuân M tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Xuân M đối với bà Nguyễn Thị K về việc: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”.

Về tình cảm: Ông Nguyễn Xuân M được ly hôn với bà Nguyễn Thị K.

Về con chung: Buộc bà Nguyễn Thị K giao cháu Nguyễn Thị Xuân M, sinh ngày 27/12/2006 và Nguyễn Mai Bảo N, sinh ngày 12/01/2012 cho ông Nguyễn Xuân M trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bà Nguyễn Thị K được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của các con, khi cần thiết có thể thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con, người trực tiếp nuôi con hoặc có sự thay đổi khác.

Tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Xuân M nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002553 ngày 05/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Ông Nguyễn Xuân M đã nộp đủ án phí.

Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. (Riêng đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký tên và đóng dấu)

Hoàng Bảo Ngọc

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- UBND xã Sông Xoài;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Bảo Ngọc

